TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08/02/2023
V/v: "*Ly hôn, nuôi con*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Đông
2. Bà Dương Thị Phụng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thùy Nương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 353/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2022, về việc "*Ly hôn, nuôi con*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Nguyễn Văn L, sinh năm 1984; địa chỉ số B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt)

**** Bị đơn:*** Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1984; địa chỉ số B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/8/2022 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết, nguyên đơn Nguyễn Văn L trình bày:

Sau khi tìm hiểu một thời gian và được sự đồng ý của cha mẹ hai bên nên ông và bà Hồ Thị Mỹ H tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 26/01/2010. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm; bà H đã bỏ nhà đi và vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Ông xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với bà H. Về con chung, có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 10/11/2010 và Nguyễn Ngọc Thúy A1, sinh ngày 20/9/2012,

hiện đang sống chung với ông; ông yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Hồ Thị Mỹ H không có bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông L và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn L khởi kiện bà Hồ Thị Mỹ H có địa chỉ tại thành phố Vĩnh Long để yêu cầu xin ly hôn và nuôi con; cho nên, đây là vụ án dân sự tranh chấp về hôn nhân và gia đình "*Ly hôn, nuôi con"*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Hồ Thị Mỹ H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng bà H vẫn cố tình vắng mặt, cho nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L, Hội đồng xét xử thấy: Ông L và bà Hồ Thị Mỹ H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long ngày 26/01/2010, nên được pháp luật thừa nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc, nhưng đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm; cuối năm 2016 bà H bỏ nhà đi và từ đó cuộc sống của ai người đó sống, không quan tâm lẫn nhau. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thông báo cho bà H biết việc ông L xin ly hôn nhưng bà H không có ý kiến phản đối. Như vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông L và bà H đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, ông L yêu cầu được ly hôn với bà H là có cơ sở chấp nhận phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về quan hệ con chung: Ông L, bà H chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 10/11/2010 và Nguyễn Ngọc Thúy A1, sinh ngày 20/9/2012, hiện đang sống chung với ông L. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bà H đều vắng mặt và cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của ông L. Do đó, nhằm để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con, nên giao 02 con chung cho ông L nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của các con, phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con, ông L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Văn L. Ông L được ly hôn với bà Hồ Thị Mỹ H.

2. Về con chung:

Giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Trâm A, sinh ngày 10/11/2010 và Nguyễn Ngọc Thúy A1, sinh ngày 20/9/2012 cho ông Nguyễn Văn L nuôi dưỡng. Ông L không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con trẻ khi cần thiết có thể thay đổi quyền nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn L chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001450, ngày 25/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, nên ông L không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho ông Nguyễn Văn L và bà Hồ Thị Mỹ H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THA TPVL;
- Các đ/s.
- Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; (số 09, ngày 26/01/2010)
- Lưu: Hồ sơ,…

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Tấn Thành